

Bản án số: **186/2020/HS-ST**

Ngày: 20/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

Bà Nguyễn Thị Chân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 185/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn R Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn C, H, K, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Họ tên cha: Đặng Văn Vẽ- Đã chết. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Quyết - Sinh 1949. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu. Họ tên vợ: Trịnh Thị Trang- Sinh 1984 (Đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2005, nhỏ sinh 2007. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ hình sự từ ngày 29/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê B1, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 01 tổ dân phố F-thị trấn C-K-Hà Nội.

(Bị cáo R có mặt tại phiên tòa. Anh B1 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 29/6/2020, tại khu vực ngõ 2, N, xã V, K, Hà Nội, tổ công tác Công an xã V phối hợp cùng Đội CSĐTTP về ma túy – Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang Đặng Văn R đang có hành vi bán ma túy cho Lê B1– Sinh 1980, trú tại: tổ dân phố F, thị trấn Trâu Quỳ, K, Hà Nội. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x1,5)cm bên trong có tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng, được dán quần bằng băng dính màu đen bên ngoài túi nilon. 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x1,5)cm bên trong có tinh thể màu trắng, được dán quần bằng băng dính màu đen bên ngoài túi nilon. Số tiền 400.000 đồng. 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 30H1- 8558 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim số 0974996334 và số 0969433856. Tạm giữ của Lê B1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen lắp sim số 0927796076.

Ngay sau khi bị bắt, R khai nhận tại phòng trọ của R ở C, H, K, Hà Nội vẫn còn ma túy. Hồi 20 giờ 15 phút ngày 29/6/2020, tổ công tác đã thân dẫn Đặng Văn R về phòng trọ của R thu giữ: 01 hộp giấy màu đen kích thước khoảng (20x10x5)cm có in chữ Samsung bên trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (9 x 7)cm được đánh số 2 bên trong có 25 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm bên trong đều có tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4 x 6)cm được đánh số 3 bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm bên trong đều có tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu hồng kích thước khoảng (7 x 9)cm có ký hiệu chữ A bên trong chứa 50 viên nén hình tròn màu hồng, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7 x 9)cm bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm đều chưa qua sử dụng; 01 chiếc cân điện tử hình hộp chữ nhật màu nâu vân gỗ và 01 cuộn băng dính màu đen.

Tại Kết luận giám định số 5875 ngày 06/7/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành Phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (bên ngoài dán băng dính màu đen) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,177 gam. 01 túi nilon bên ngoài dán băng dính màu đen bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,237 gam, 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,101 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 25 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (9x7)cm đánh số 2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 4,443 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 10 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (4x6)cm đánh số 3) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,708 gam. 50 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu hồng có ký hiệu chữ A đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 5,143 gam. 01 chiếc cân điện tử màu nâu vân gỗ có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Văn R và đối tượng Lê B1 khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 29/6/2020, B1 sử dụng số điện thoại 092796076 gọi vào số điện thoại 0974996334 của R hỏi mua của R 500.000 đồng tiền ma túy đá và

100.000 đồng tiền ma túy ngựa và bảo R mang ma túy đến phòng trọ của B1 ở ngõ 2, N, V, K giao cho B1, R đồng ý. Ngay sau đó, R lấy 02 túi ma túy đá và bỏ thêm 01 viên ma túy ngựa vào trong túi ma túy đá rồi quấn dán băng dính bên ngoài, R cầm 02 túi ma túy này ở lòng bàn trái rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream BKS 30H1 – 8558 đi đến ngõ 2, N, V, K gặp B1, thì được B1 đưa cho R 400.000 đồng mua ma túy và nói còn thiếu 200.000 trả sau, R cầm 400.000 đồng ở tay phải rồi chuẩn bị đưa ma túy (đang cầm ở tay trái) cho B1 thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên. R khai nhận tại nhà trọ của R ở C, H, K vẫn còn ma túy, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. R khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là của R: Ngày 28/6/2020, R liên lạc qua điện thoại thỏa thuận hỏi mua của một người đàn ông (R không quen biết) 50 viên ma túy đá ngựa (hồng phiến) với giá 2.000.000 đồng và 4.400.000 đồng ma túy đá (do R chưa có tiền nên R xin nợ khi nào R bán được thì trả tiền sau), người đàn ông này đồng ý bán ma túy cho R và hẹn R đến gốc cây đa trong sân bóng C, H, K để tự lấy ma túy để trong vỏ bao thuốc lá Vinataba. Chiều tối cùng ngày, R đến lấy số ma túy này mang về phòng trọ san chia ra các túi nilon để bán cho con nghiện kiếm lời. Toàn bộ số ma túy trên, R cất giữ trong phòng trọ, đến ngày 29/6/2020, R lấy 02 túi ma túy đá và 01 viên ma túy ngựa đem bán cho B1, thì bị bắt giữ. Ngoài ra, R chưa bán ma túy cho bất cứ người nào, nên chưa được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai của người liên quan, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Đặng Văn R, quá trình điều tra, đến nay Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng Lê B1 chưa có hành vi tàng trữ ma túy nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim số 0974996334 và số 0969433856, máy cũ đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn R sử dụng để liên lạc bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen lắp sim số 0927796076 thuộc sở hữu của Lê B1 sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Chiếc cân điện tử và 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7 x 9)cm bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm đều chưa qua sử dụng là của R mua về sử dụng vào việc cân san chia ma túy vào các túi nilon để bán.

Đối với số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng thuộc sở hữu của Lê B1, ngày 29/6/2020, B1 sử dụng số tiền trên mua ma túy của bị cáo R, nhưng chưa kịp mua thì bị phát hiện.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển số 30H1- 8558. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream có số khung 026358, số máy 0026353, có biển số 33K2 - 1251 do ông Hoàng Anh Tuấn , sinh năm 1958, trú tại số 8, ngõ 200, đường Thanh Bình, tổ 11, Mỏ Lao, Hà Đông, Hà Nội mua mới và đứng tên trong giấy đăng ký xe. Năm 2014, ông Tuấn cho anh Đặng Hoàng Ngọc, sinh năm 1995, trú tại: số 40/670/1 Ngõ Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội (là cháu ông Tuấn) chiếc xe mô tô trên. Đến đầu tháng 6 năm 2020 Ngọc cho Nguyễn Tiến Chiến, sinh năm 1991, trú tại: Trùng Quán, H, K mượn chiếc xe trên, quá trình sử dụng, anh Chiến làm rơi mất chiếc biển số 33K2 – 1251, sau đó Chiến nhặt được chiếc biển số 30H1- 8558 và đã gắn vào chiếc xe mô tô trên. Ngày 27/6/2020, Chiến cho R mượn chiếc xe chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển số 30H1- 8558. Như vậy, Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream có số khung 026358, số máy 0026353 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Đặng Hoàng Ngọc, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 15/10/2020, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Đặng Hoàng Ngọc, anh Ngọc đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì; Chiếc biển số 30H1- 8558 là biển số của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu sơn đen xám, số khung 529453, số máy 1569337 do chị Nguyễn Yến Hoa – trú tại: Số 56, ngõ 366 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Năm 2011, chị Hoa đã bán chiếc xe này cho người không quen biết. Chị Hoa không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc biển số 30H1- 8558. Hiện nay chiếc biển số 30H1- 8558 đang có tại kho vật chứng Công an huyện K

Tại phiên tòa, bị cáo R đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng số 184/CT-VKSGL ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Đặng Văn R về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đặng Văn R đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo R mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2020

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy bao gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (bên ngoài dán băng dính màu đen) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,177 gam. 01 túi nilon bên ngoài dán băng dính màu đen bên trong có: Tinh

thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,237 gam, 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,101 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 25 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (9x7)cm đánh số 2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 4,443 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 10 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (4x6)cm đánh số 3) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,708 gam. 50 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu hồng có ký hiệu chữ A đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 5,143 gam. Tất cả số ma túy nói trên được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, cán bộ niêm phong, người chứng kiến và bị cáo Đặng Văn R là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 12,096 gam (Sau khi đã trích mẫu giám định 0,713 gam)

-Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử màu nâu vân gỗ, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7 x 9)cm bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm đều chưa qua sử dụng và 01 biển kiểm soát số 30H1- 8558.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim số 0974996334 và số 0969433856, máy cũ đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn R sử dụng để liên lạc bán ma túy.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen lắp sim số 0927796076 thuộc sở hữu của Đặng Văn R sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 VNĐ thu giữ của Lê B1, quá trình điều tra xác định đây là số tiền Đặng Văn R đưa cho R để mua ma túy của R.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết

luyện giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 10 phút ngày 29/6/2020, tại khu vực ngõ 2, N, xã V., K, Hà Nội, bị cáo Đặng Văn R bị bắt quả tang cùng vật chứng khi đang có hành vi cất giữ trái phép 0,515 gam Methamphetamine mục đích để bán cho Lê B1 kiếm lợi nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Ngoài ra bị cáo Đặng Văn R còn cất giữ tại phòng trọ của bị cáo 12,294 gam ma túy Methamphetamine để bán kiếm lợi. Tổng số lượng ma túy bị cáo R cất giữ trái phép mục đích để bán kiếm lợi là 12,809 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Đặng Văn R đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3].Xét nhân thân bị cáo có chưa có tiền án, tiền sự nhưng xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5].Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy bao gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (bên ngoài dán băng dính màu đen) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,177 gam. 01 túi nilon bên ngoài dán băng dính màu đen bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,237 gam, 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,101 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 25 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (9x7)cm đánh số 2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối

lượng: 4,443 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 10 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (4x6)cm đánh số 3) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,708 gam. 50 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu hồng có ký hiệu chữ A đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 5,143 gam. Tất cả số ma túy nói trên được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, cán bộ niêm phong, người chứng kiến và bị cáo Đặng Văn R là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 12,096 gam (Sau khi đã trích mẫu giám định 0,713 gam)

-Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử màu nâu vân gỗ, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7 x 9)cm bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm đều chưa qua sử dụng và 01 biển kiểm soát số 30H1- 8558.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim số 0974996334 và số 0969433856, máy cũ đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn R sử dụng để liên lạc bán ma túy.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen lắp sim số 0927796076 thuộc sở hữu của Đặng Văn R sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 VNĐ thu giữ của Lê B1, quá trình điều tra xác định đây là số tiền Đặng Văn R đưa cho R để mua ma túy của R.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho R, không xác định được nhân thân nên không có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo R phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn R phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt: Đặng Văn R 08(Tám) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày ngày 29/6/2020.

2.Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng

3.Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy và các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội thu giữ của bị cáo Đặng Văn R cụ thể như sau:

- Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy bao gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (bên ngoài dán băng dính màu đen) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,177 gam. 01 túi nilon bên ngoài dán băng dính màu đen bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,237 gam, 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,101 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 25 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (9x7)cm đánh số 2) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 4,443 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 10 túi nilon kích thước (1x1,5)cm (được để trong 01 túi nilon kích (4x6)cm đánh số 3) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,708 gam. 50 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu hồng có ký hiệu chữ A đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 5,143 gam. Tất cả số ma túy nói trên được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, cán bộ niêm phong, người chứng kiến và bị cáo Đặng Văn R là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 12,096 gam (Sau khi đã trích mẫu giám định 0,713 gam)

-Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử màu nâu vân gỗ, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7 x 9) cm bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích (1 x 1,5)cm đều chưa qua sử dụng và 01 biển kiểm soát số 30H1- 8558.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim số 0974996334 và số 0969433856, máy cũ đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn R sử dụng để liên lạc bán ma túy.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen lắp sim số 0927796076 thuộc sở hữu của Đặng Văn R sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 VNĐ thu giữ của Lê B1, quá trình điều tra xác định đây là số tiền Đặng Văn R đưa cho R để mua ma túy của R. (Có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2020 và Biên lai thu tiền số 1950 ngày 09/11/2020)

4. Về án phí:

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo R phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trực tiếp về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tp. Hà Nội;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục Thi hành án DS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- R hồ sơ
- R VP/TA

Nguyễn Việt Tuấn